TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐST-DS	*Trà Cú, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2023/TLST-DS, ngày 22 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank). Địa chỉ: số 02, Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T. Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Trung H. Chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh huyện Trà Cú (Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019). Địa chỉ: khóm 5, thị trấn Trà C, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Ngô Trung H là ông Phan Minh T. Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Đại An - Agribank chi nhánh huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền số 116/UQ-NHNo.TrC ngày 27/9/2022)

- Bị đơn:

Ông Kiều Văn L, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp Giồng Đ, xã Đại A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Bà Cao Thị T, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp Giồng Đ, xã Đại A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Kiều Văn L1, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Định A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam do ông Phan Minh T đại diện theo ủy quyền với bị đơn ông Kiều Văn L, bà Cao Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Kiều Văn L1 thống nhất ông L và bà T còn nợ Ngân hàng và đồng ý trả số tiền gốc và lãi là 1.379.736.305 (Một tỷ ba trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm lẽ năm đồng) cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Trong đó:

- Nợ gốc là: 1.100.000.000 (Một tỷ một trăm triệu đồng);

- Nợ lãi tính đến ngày 30/6/2023 là: 279.736.305 (Hai trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm lẽ năm đồng). Trong đó:

+ Nợ lãi trong hạn: 213.393.973 (Hai trăm mười ba triệu ba trăm chín mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng).

+ Nợ lãi quá hạn: 66.342.332 (Sáu mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn ba trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày 01/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7407LAV202004888 ngày 17/11/2020. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Kiều Văn L và bà Cao Thị T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền gốc và lãi nêu trên cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số: 44193/BĐTV ngày 17 tháng 11 năm 2020 được ký kết giữa Agribank chi nhánh huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh – Phòng giao dịch Đại An với ông Kiều Văn L1.

Địa điểm, phương thức và thời gian giao trả: Các bên thống nhất giao cho Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 26.696.044 (Hai mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi bốn đồng), ông Kiều Văn L và bà Cao Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí bằng 24.584.000 (Hai mươi bốn triệu năm trăm

tám mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016856 ngày 19/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc